TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LỘC** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 05/2021/HS-ST
Ngày 25 - 01- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lương Thị Mỹ Hạnh
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Tô Thị Lợi
Ông Hứa Văn Trung
- Thư ký phiên toà: Ông Dương Đức Mạnh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Hoàng Quốc Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2021/TLST-HS, ngày 04 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2021/QĐXXST-HS, ngày 13 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Chắng Quang M (tức Chắng Quang V); sinh ngày 21/7/1984 tại huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu H, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chắng Cắm M (đã chết) và bà Nguyễn Thị L (sinh năm 1944); chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử lý hành chính. Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 03/11/2020 đến ngày 11/12/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho Bảo lĩnh đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Anh Trần Văn T, sinh năm 1981. Có mặt
Địa chỉ: Khu V, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:
Anh Chắng Quốc Q, sinh năm 1986. Có mặt.
Địa chỉ: Tổ 4, khu G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn.
- Người làm chứng:
Ông Thân Văn H, sinh năm 1973. Vắng mặt.
Anh Chu Văn L, sinh năm 1992. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 07/9/2020, Chắng Quang M (tức Chắng Quang V) cùng Trần Văn T (sinh năm 1981, trú tại: Khu V, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn), Chu Văn L (sinh năm 1992, trú tại: xã C, huyện V, tỉnh Lạng Sơn) ăn cơm tại nhà ông Thân Văn H (sinh năm 1973, trú tại: Số nhà 19B, khu V, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn). Trong bữa ăn giữa M và T xảy ra mâu thuẫn, lời qua tiếng lại. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, T đứng dậy ra về. M, H và L đi theo sau T ra cửa. Lúc này giữa T và M vẫn tiếp tục thách thức, cãi chửi nhau. Khi ra đến sân, M nhặt 01 vỏ chai bia tại gốc cây trước cửa nhà đi đến phía trước T, tay phải cầm vỏ chai bia đập 01 phát trượt qua vùng má trái và vai trái của T làm vỡ vỏ chai bia. T nhặt mảnh vỡ chai bia ném về phía M nhưng không trúng. M tiếp tục chạy về phía xe môtô của mình đang dựng trước sân mở cốp xe lấy 01 gậy rút ba khúc bằng sắt mở hết chiều dài của gậy rồi quay lại đứng đối diện với T, tay phải M cầm gậy vụt 01 phát về phía T theo hướng từ trên xuống, T giơ tay trái ra đỡ nên bị M vụt trúng cẳng tay trái. Sau khi được mọi người can ngăn, M và T đi về, T bị thương ở vùng mặt và cẳng tay trái sau khi đi khám về tự điều trị tại nhà. Vật chứng thu giữ: 01 (một) gậy rút có ruột bằng sắt, gậy 03 khúc hình tròn, kích thước gậy chưa rút là 20cm, khi rút dài ra là 70cm, tay cầm lót bằng mút màu đen.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 266/2020/PYTT, ngày 13/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn, kết luận về thương tích của Trần Văn T là:

- Sẹo sây xước vùng má trái: 01%;
- Gẫy xương thân trụ trái, thẳng trục: 06%;
- Gẫy mỏm chân trụ trái, không ảnh hưởng vận động khớp cổ tay trái: 06%.

Tổng tỷ lệ 13%. Cơ chế hình thành vết thương do vật tày tác động gây nên.

Tại bản Cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 04/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Chắng Quang M (tức Chắng Quang V) về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ, khoản 2, Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Bị cáo thừa nhận khi đang ăn cơm T có lời nói khiêu khích, do đã uống rượu không làm chủ được bản thân, bị cáo đã có hành vi dùng vỏ chai bia đập vào má và vai trái của T, dùng gậy rút có ruột bằng sắt đập trúng cẳng tay trái của T. Toàn bộ thương tích của T do bị cáo gây ra. Tỷ lệ thương tích là 13% bị cáo đồng ý không thắc mắc gì. Tuy nhiên, sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh T 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

Tại phiên tòa bị hại anh Trần Văn T khai: Trong lúc ăn cơm tại nhà ông H, do anh và bị cáo đã uống rượu, có lời nói xúc phạm nhau. Anh T đã ra về nhưng bị cáo M vẫn khà khịa đánh anh Tuấn. Bị cáo M đã có hành vi dùng vỏ chai bia đập vào má và vai trái của T, dùng gậy rút có ruột bằng sắt đập trúng cẳng tay trái của T. Toàn bộ thương tích của T do bị cáo gây ra. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho

anh T 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), anh T không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm. Anh T đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Chắng Quốc Q khai: Khi bị cáo M bị tạm giam có nhắn về cho gia đình mang tiền sang bồi thường cho anh Trần Văn T là 5.000.000đồng (năm triệu đồng) và anh là người trực tiếp bồi thường cho anh Trần Văn T. Anh Trần Văn T đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Mằn.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Chắng Quang M (tức Chắng Quang V) phạm tội "Cố ý gây thương tích". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ, khoản 2, Điều 134; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Chắng Quang M (tức Chắng Quang V) từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền là 5.000.000đồng. Về tang vật: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gậy rút có ruột bằng sắt, gậy 03 khúc hình tròn, kích thước gậy chưa rút là 20cm, khi rút dài ra là 70cm, tay cầm lót bằng mút màu đen. Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo Chắng Quang M, bị hại Trần Văn T, anh Chắng Quốc Q không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo M cũng không khiếu nại về quá trình tiến hành tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp. Những người làm chứng ông Thân Văn H, anh Chu Văn L vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai đầy đủ tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt của những người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt những người làm chứng theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và người làm chứng; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; phù hợp với bản kết luận giám định pháp y số 266/2020/PYTT ngày 13/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Chắng Quang M (Chắng Quang V) có hành vi dùng hung khí nguy hiểm (vỏ chai bia và gậy bằng sắt) là vật tày cứng vụt vào vùng má và vai trái của Trần Văn T 01 phát, dùng gậy rút bằng sắt vụt vào cẳng tay trái 01 phát gây thương tích cho anh Trần Văn T là 13%. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát

nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ, khoản 2, Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng đã xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cố ý gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng do thiếu kiềm chế bị cáo đã phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ đó là sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000đồng (điểm b, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự); bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự); bị hại anh Trần Văn T có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo (khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự).

[6] Về nhân thân: Bị cáo là nhân dân lao động, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Xét thấy bị cáo có hành vi gây thương tích cho anh Trần Văn T với tỷ lệ 13%. Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng; có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; có nơi cư trú rõ ràng; giữa bị cáo và bị hại là người quen biết nhau từ trước; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; việc cho bị cáo cải tạo tại địa phương không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm nên Hội đồng xét xử xét thấy cho bị cáo được cải tạo tại địa phương là phù hợp để bị cáo có cơ hội chuộc lại lỗi lầm.

[8] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 5.000.000đồng. Bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử chỉ ghi nhận.

[9] Về vật chứng: Đối với 01 (một) chiếc gậy rút bằng sắt là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Bị cáo Chẳng Quang M bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 của Bộ luật Hình sự; bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[11] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cơ bản phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ, khoản 2, Điều 134; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65; điểm a, khoản 1, Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a, khoản 2, Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chắng Quang M (tức Chắng Quang V) phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Chắng Quang M (tức Chắng Quang V) 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gậy rút có ruột bằng sắt 03 khúc hình tròn, kích thước gậy chưa rút là 20cm, khi rút dài ra là 70cm, tay cầm lót bằng mút màu đen được niêm phong trong phong bì dán kín.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/01/2021 giữa Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Chắng Quang M (Chắng Quang V) phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn (01 bản);
- Đội Tổng hợp Công an huyện Cao Lộc (01 bản);
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác (tống đạt);
- Lưu: Hồ sơ vụ án; lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Lương Thị Mỹ Hạnh